

# Phạm Cao Dương: Miền Nam Trong Những Ngày Định Mệnh Tháng Tám và Chín 1945

## Việt Minh Cướp Chính Quyền: Cả Nước Bị Lừa

### Miền Nam Trong Những Ngày Định Mệnh Tháng Tám và Chín 1945 73 Năm Nhìn Lại

Không có lực lượng võ trang đáng kể, Việt Minh chỉ lợi dụng Thanh Niên Tiền Phong làm lực lượng xung kích, qua sự lừa đảo tập thể những người trẻ chỉ biết yêu nước và phụng sự quốc gia của Miền Nam này và họ đã thành công, giống hệt như ở Hà Nội, họ đã lợi dụng và cướp ngang cuộc biểu tình ngày 17 tháng Tám của Tổng Hội Công Chức, được tổ chức để mừng độc lập và ủng hộ Chính Phủ Trần Trọng Kim, không phải để ủng hộ Việt Minh.

*Tôi có đủ tin tức biết rõ lực lượng Việt Minh. Họ không có khí giới gì ráo. Tôi đủ sức giữ Saigon, không để Việt Minh cướp chánh quyền một khi Bảo Đại chưa thoái vị.*

Huỳnh Văn Phương, Đệ Tứ  
Tổng Giám Đốc Công An Nam Kỳ

*Thấy hôn! Tôi không ăn có với kỷ niệm tưng bừng mà “xin cho tôi can”, đừng nói quá lắm về tài giỏi mà như ông bà ta biểu, “nói năng phải phân phân, cây đa cây chuối, thần cây cây đa”.*

*Cách mạng Tháng Tám ở Saigon mà thắng lợi là cũng nhờ có cơ, hội điều kiện giúp cho nó mà thôi.*

*Coi, tôi là người tổ chức cướp chính quyền mà thiệt ra tôi có làm được gì nhiều đâu.*

Nguyễn Văn Trấn  
Hung Thần Chợ Đệm  
Hội KýViết Cho Mẹ Và Quốc Hội

*“...Người Việt Nam nào dám đương được và có hy vọng thành công chúng tôi sẵn lòng tán trợ...”*

*“Nghĩa là lúc nào chúng tôi cũng vẫn đặt nền độc lập quốc gia lên trên vấn đề quyền tước...”*

*“Giết thì cứ giết nhưng đừng kêu qua là Việt gian.”*

Hồ Văn Ngà  
Chủ tịch Việt Nam Quốc Gia Độc Lập Đảng  
Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất

*...hàng triệu truyền đơn do Việt Minh tung ra, tự xưng là bạn với Nga, với Tàu, với Mỹ, và với Anh...*  
Nguyễn Kỳ Nam, Hồi Ký “1925-1964”

Khi nói tới hai biến cố Việt Minh cướp chính quyền và Hồ Chí Minh tuyên bố Việt Nam độc lập thời cuối tháng 8 và đầu tháng 9 năm 1945, những ngày người viết gọi là **định mệnh đầy đau thương của dân tộc Việt Nam**, bình thường người ta chỉ nghĩ tới những gì xảy ra ở hai miền Bắc và miền Trung mà ít hay không nói tới những gì xảy ra ở miền Nam. Đây là một thiếu sót vô cùng quan trọng cần phải được điều chỉnh. Bài này nhằm phần nào bổ khuyết cho sự thiếu sót kể trên với phần mở đầu nói về sự khác biệt giữa xứ Nam Kỳ và hai xứ Bắc Kỳ và Trung Kỳ, tiếp theo là những gì đã xảy ra ở Nam Kỳ trong những ngày những ngày định mệnh này.

**1. Khác Biệt giữa Nam Kỳ với Bắc và Trung Kỳ.**- Khác với Bắc Kỳ và Trung Kỳ, Nam Kỳ từ sau hai năm 1862 và 1867, rồi 1874 đã là thuộc địa của người Pháp, do đó nằm ngoài thẩm quyền cai trị của Hoàng Đế Việt Nam và Triều Đình Huế, từ đó bị tách rời khỏi hai phần còn lại của đất nước. Nhưng đó chỉ là về lý thuyết. Trên thực tế người Việt miền Nam vẫn luôn luôn coi mình là người Việt Nam và lúc nào cũng hướng lòng mình về cố quốc, đúng như Nguyễn Đình Chiểu đau đớn triền miên, khắc khoải và thất vọng, tâm sự qua bài thơ viếng Phan Thanh Giản:

*Ái Bắc ngày trông tin nhận vắng,  
Thành Nam đêm quạnh tiếng quyên sầu*

Cho tới ít ra là năm 1954 và nhiều năm sau đó, người Nam vẫn tự nhận mình là Người Việt, còn gọi người Bắc là người Bắc. Họ đã nhiệt tâm và liên tục, bằng cách này hay bằng cách khác, thế hệ này sang thế hệ khác, ủng hộ các cuộc đấu tranh chung cho nền độc lập và thống nhất của cả dân tộc, điển hình là các Phong Trào Đông Du và Duy Tân với các nhà ái quốc tiền bối Phan Bội Châu và Phan Chu Trinh, rồi sau này là vận động hướng về quá khứ của các sinh viên Nam Kỳ “du học” ở Đại Học Hà Nội trong nửa đầu của thập niên 1940. Đây là một nét đẹp nằm sâu trong tâm tư của người dân Nam Kỳ đối với hai phần còn lại của nước Việt Nam, nói chung, và đối với cuộc chiến đấu giành độc lập và thống nhất quốc gia trong thời gian này, nói riêng. Về điểm này Luật Sư Hoàng Cơ Thụy, tác giả *Việt Sử Khảo Luận*, người có mặt ở Nam Kỳ trong những ngày này đã viết như sau:

*Dân chúng Nam Kỳ mặc dầu đã Tây hóa rất nhiều, song phản ứng rất hào hứng và đầy thiện cảm với bản tuyên ngôn độc lập của vua Bảo Đại.*

[...]

*Toàn dân rất xúc động về nạn chết đói thê thảm ở Bắc Việt, nên hô hào tổ chức chở gạo để cứu đói.*

*Vậy nếu chưa có thống nhất về pháp lý, thì đã có thống nhất trong tâm hồn. [1]*

Điều khác biệt là ở Nam Kỳ giới trí thức du học ở Pháp về đã đóng một vai trò quan trọng trong sinh hoạt chính trị trong tiền bán Thế Kỷ 20, bên cạnh hai tôn giáo lớn mang nặng tính cách Việt Nam là Cao Đài và Phật Giáo Hòa Hảo. Hai tôn giáo này đã có ảnh hưởng rất lớn đối với quần chúng, đặc biệt là quần chúng nông thôn. Nói cách khác, các vận động giải phóng dân tộc ở đây đa dạng hơn ở hai xứ Bắc và Trung Kỳ rất nhiều. Ảnh hưởng của Cộng Sản Đệ Tam Quốc Tế với Trần Văn Giàu, Nguyễn Văn Tạo, Dương Bạch Mai... từ đầu, hay luôn cả ảnh hưởng của Việt Minh sau này, so với nhóm Đệ Tứ của Tạ Thu Thâu có thể nói là rất yếu ớt, không mạnh như ở miền Bắc. Về sự khác biệt này, Nguyễn Long Thành Nam, tác giả của *Phật Giáo Hòa Hảo Trong Dòng Lịch Sử Dân Tộc* đã ghi nhận như sau:

*Quần chúng miền Nam không rời rạc như ở miền Bắc, mà đã thực sự đoàn ngũ hóa trong hai tổ chức tôn giáo quan trọng là Cao Đài và Phật Giáo Hòa Hảo. Quần chúng đoàn ngũ hóa bao giờ cũng có năng động tính và sẵn sàng để nhập cuộc hơn là quần chúng tâm lý mà không có tổ chức. Các đảng cách mạng xuất hiện tại miền Bắc như Việt Nam Quốc Dân Đảng, Đại Việt, Duy Dân có thể được sự đồng minh ngưỡng mộ của quần chúng, nhưng không thể chuyển động mau chóng khối quần chúng đó vào đấu tranh, vì chưa thực hiện được bước sơ khởi là đoàn ngũ hóa quần chúng.*

*Ngoài ra, tại miền Nam các tổ chức cách mạng mang hình thức tôn giáo, cho nên quy tụ được đông đảo quần chúng, trong khi tại miền Bắc, các tổ chức cách mạng mang hình thức chánh đảng, cho nên sự quy tụ đảng viên giới hạn hơn.*

*Ngoài hai tổ chức tôn giáo Cao Đài, Phật Giáo Hòa Hảo ở vào tư thế đã đoàn ngũ hóa và sẵn sàng chiến đấu, tại miền Nam lúc đó còn có phong trào Thanh Niên Tiền Phong, và vài tổ chức võ trang, tuy ít người nhưng cũng đã chuẩn bị sẵn sàng để nhập cuộc chiến đấu. Đó là tổ chức Bình Xuyên, tổ chức Nghĩa Sĩ Đoàn, tổ chức thanh Niên Ái Quốc Đoàn, tổ chức Dân Quốc Quân của Việt Nam Quốc Dân Đảng miền Nam, nhóm Đệ Tứ, đảng Quốc Gia Độc Lập với thành phần trí thức miền Nam.*

*Riêng đảng Cộng Sản đệ tam rất yếu thế tại miền Nam, lúc đó chưa có quần chúng tổ chức, chưa có đơn vị võ trang, chỉ mới có một số cán bộ là Dương Bạch Mai, Nguyễn Văn Tạo, Trần Văn Giàu, sau được tăng cường lớp cán bộ vừa được thả ra từ các khám đường như Lê Duẩn, Phạm Hùng được chỉ thị ở lại miền Nam hoạt động, chớ không về thẳng miền Bắc. [2]*

## 2. Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất

Trong bối cảnh chánh trị kể trên, ngày 14 tháng 8 năm 1945, năm ngày trước biến cố 19 tháng 8 ở Hà Nội, Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất được thành lập với thành phần gồm có Việt Nam Quốc Gia Độc Lập Đảng, Liên Đoàn Giáo Chức, Tịnh Độ Cư Sĩ, Phật Giáo Hòa Hảo, Cao Đài, nhóm trí thức Đệ Tứ hay quen gọi là Nhóm Tranh Đấu... Cương lĩnh của Mặt Trận là chống Pháp, chống Thực Dân và ngày chính thức ra mắt dân chúng là ngày 21 tháng 8 trong một cuộc biểu tình quy tụ 200.000 người thuộc đủ mọi tầng lớp theo lời kêu gọi của người cầm đầu là Hồ Văn Ngà của Việt Nam Quốc Gia Độc Lập Đảng kéo tới ủng hộ. Một bản tuyên ngôn cũng được phổ biến trên báo chí. Mặt khác, để phòng ngừa quân Pháp trở lại các tổ chức đấu tranh miền Nam còn thành lập bốn sư đoàn dân quân cách mạng bằng cách võ trang quần chúng do các đoàn thể có khả năng như Phật Giáo Hòa Hảo, Cao Đài, Việt Nam Quốc Dân Đảng, Bình Xuyên... tự đảm nhiệm.

Tất cả các nỗ lực kể trên đều không mang lại kết quả mong muốn. Phe Cộng Sản Đệ Tam đã chờ sẵn và đã mau chóng cướp được chính quyền và lịch sử đã chuyển sang một hướng khác.

Nhận xét về Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất vào thời điểm này, tác giả Nguyễn Long Thành Nam, cũng là một tín đồ Hoà Hảo rất tích cực đương thời và sau này, đã viết:

*Sơ hở căn bản của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất là không nắm lấy chính quyền trong lúc có phong trào quần chúng ủng hộ như thế. Thành ra chỉ khơi động phong trào, tạo không khí thuận lợi, để cho Việt Minh xen vào phỗng tay trên, tuyên bố thiết lập Lâm Ủy Hành Chánh Nam bộ lãnh đạo đấu tranh, chỉ bốn ngày sau cuộc biểu tình vĩ đại đó.[3]*

Còn Nguyễn Kỳ Nam, ông này đã ghi chi tiết hơn:

*Vừa hay tin Nhứt đầu hàng, ông Hồ Văn Ngà đứng ra kêu gọi các đảng phái chánh trị đoàn kết lại.*

*Ngày 14 tháng 8, các đảng phái đáp lời kêu gọi của Hồ Văn Ngà, đoàn kết sau Mặt Trận Quốc gia Thống Nhất.*

*Trong thời kỳ nghiêm trọng này, Nhứt đầu hàng, Đồng Minh sẽ đến tước khí giới, Pháp làm sao không “đòi” Nhứt trả chủ quyền cho họ, nên đoàn kết là một phương pháp đấu tranh, một vấn đề sinh tử của cả một dân tộc.*

*Nhưng dân chúng đặt vấn đề đoàn kết rất giản dị: nắm tay nhau tranh đấu chống Pháp, chống thực dân. Có thể thôi.*

*Không một ai chịu ngó xa thêm một chút nữa:*

- Ai lãnh đạo đoàn kết?
- Đóng góp vào đoàn kết đến độ nào?
- Phân công làm sao cho công bằng?
- Phương pháp đoàn kết trong tinh thần nào?

Lúc đó các đảng phái quốc gia chỉ nghĩ có 3 mục đích:

- Chống Đế quốc Pháp,
- Chống thực dân,
- Bảo vệ an ninh và bài trừ phản động.

Họ không bao giờ nghĩ đến Cộng sản Đệ tam đang ở trong bóng tối chực cướp công cuộc kêu gọi đoàn kết, thành lập Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất của cánh Quốc gia. Cho nên sau lời kêu gọi thống nhất của ông Hồ Văn Ngà, tức thì tất cả các đảng phái chính trị, tôn giáo nhất tề đứng dậy.

Việt Nam Quốc gia Độc Lập Đảng, Thanh Niên Tiền Phong, Nhóm trí thức, Liên Đoàn Công chức, Tịnh Độ Cư Sĩ, Phật Giáo Hòa Hảo, Cao Đài Giáo v.v...

Đồng thời nhóm Đệ tứ, thường gọi là nhóm Tranh đấu, cũng xin gia nhập Mặt Trận.

Một bản tuyên ngôn đăng tải trên các báo Thủ đô.

Đồng bào rất có cảm tình với các đảng chính trị, nên nhiệt liệt hoan nghinh Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất. Thấy phong trào đang lên cao, Mặt Trận liền đứng ra tổ chức một cuộc biểu tình để biểu dương lực lượng quốc gia.

Thế là ngày 21 tháng 8, hai trăm ngàn người gồm đủ các giới nghe theo lời kêu gọi của Mặt Trận, tham gia cuộc biểu tình và tuần hành qua các đường lớn.

Như vậy, đến giờ phút này, nào thấy có mặt Cộng sản?

Mà có mặt Cộng sản, chưa chắc có cuộc biểu tình trong vòng trật tự như vậy.

Nếu ngay bây giờ, mà có người lãnh đạo Mặt Trận thì chánh quyền đã về Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất rồi.

Hồ Văn Ngà... lại viết trên mặt báo rằng:

"...Người Việt Nam nào đảm đương được và có hy vọng thành công, chúng tôi sẵn lòng tán trợ..."

*“Nghĩa là lúc nào chúng tôi cũng vẫn đặt nền độc lập quốc gia lên trên vấn đề quyền tước...” [4]*

Cũng về cuộc họp ngày 14 tháng 8, Nguyễn Kỳ Nam cho biết thêm là trong những ngày đầu, tại trụ sở của Mặt Trận ở đường Léon Combes, sau này là đường Alexandre de Rhodes, mỗi đêm đều có nhóm họp và

*Có người nói đến Việt Minh. Nhưng Việt Minh là ai? Ở đâu? Chẳng một ai biết.*

*Đại biểu các đảng phái đề nghị nên tìm Đại biểu Việt Minh đang mời gia nhập Mặt Trận.*

*Phan Văn Hùm (nhóm Tranh đầu) tình nguyện lãnh sứ mạng đi liên lạc với Việt Minh.*

*Huỳnh Phú Sổ thân nhiên cười và nói một cách nửa chơi nửa thiệt:*

*-...thì Việt Minh có đâu đây, chớ cần gì phải kiếm?*

*Té ra có Trần Văn Giàu, đứng trong hàng ngũ Đảng Quốc Gia Độc lập mà không ai ngờ Giàu là Đại biểu Việt Minh ở Nam bộ.*

*Và mọi người đều biết rõ dĩ vãng của Trần Văn Giàu.*

*Hồi 1943, Trần Văn Giàu có đến nhờ anh em cho gia nhập và nhờ can thiệp với nhà đương cuộc Nhật, bảo đảm cho Giàu để anh ta dễ bề hoạt động.*

*Lúc đó, Giàu bị nhà chức trách truy nã, nên phải bỏ Bà Rịa trốn vào Sài-gòn.*

*Anh em trong Việt Nam Quốc Gia Độc Lập Đảng không thể nhận điều kiện của Giàu mặc dầu Giàu đã cam kết trên giấy trắng mực đen rằng: “Tôi bỏ hàng ngũ Cộng sản về với Quốc gia” Giàu ký tên hẳn hoi trên lời cam kết đó.*

### **3. Lâm Ủy Hành Chánh xuất hiện**

Nhờ len lỏi được vào Mặt Trận Quốc gia Thống Nhất để trở thành “một cán bộ được trọng dụng và đặc dụng” [5] như trên, Trần Văn Giàu đã hiểu rõ được nhược điểm không có người lãnh đạo của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất này và lợi dụng cơ hội khi thời cơ đến. Hậu quả là ngày 25 tháng 8, Lâm Ủy Hành Chánh “tự mình ra mắt đồng bào với Trần Văn Giàu đứng đầu sở, làm Chủ tịch gồm 9 người, phần đông đều là cán bộ cộng sản”. [6] Theo Nguyễn Kỳ Nam, tất cả xảy ra trong vài ngày sau cuộc biểu tình 21 tháng 8, bắt đầu bằng sự kiện **hàng triệu truyền đơn do Việt Minh tung ra, tự xưng là bạn với Nga, với Tàu, với Mỹ, và với Anh... và:**

*Ngủ qua một đêm, sáng ngày đồng bào Thủ đô thức dậy lấy làm ngạc nhiên thấy khắp trên đường treo đầu biểu ngữ*

*“chánh quyền về Việt Minh”*

*Không một ai hiểu gì ráo!*

*Chính các lãnh tụ tham gia trong Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất cũng ngỡ...*

*Họ hỏi với nhau:*

*- Việt Minh là ai?*

*- Ai cho Việt Minh nắm chánh quyền, mà bảo rằng:chánh quyền về Việt Minh?*

*Đang lúc bối rối và phân vân ấy, nhiều truyền đơn khác tung ra: Kêu gọi đồng bào tham gia cuộc biểu tình ngày 28 tháng 8... dưới ký tên Việt Minh.*

*Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất liền triệu tập đại hội.*

*Thì ra thiếu mặt “Thanh Niên Tiền Phong”*

*Mà Thanh Niên Tiền Phong là một lực lượng đáng kể được cảm tình nồng hậu nhất của dân chúng.*

*Không dự Đại Hội của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất, Thanh Niên Tiền Phong còn dán yết thị, treo biểu ngữ, rải truyền đơn xác nhận, kể từ chiều ngày 22 tháng 8: “Thanh Niên Tiền Phong gia nhập Mặt Trận Việt Minh”.*

*Bây giờ các lãnh tụ quốc gia mới hiểu ý nghĩa của lá cờ vàng sao đỏ... để sau đổi thành cờ đỏ ngôi sao vàng. Và Phạm Ngọc Thạch, lãnh tụ Thanh Niên Tiền Phong lại là cán bộ Cộng sản.*

*Thế là, bên cánh Quốc gia mất đi nửa lực lượng.*

*Uy tín của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất bị tổn thương vì Việt Minh.*

*Nói đến “Thanh Niên Tiền Phong”, người nhớ kẻ không.*

*Còn bạn trẻ, thì hầu hết, chỉ nghe nói lại thôi.*

*Phong Trào Thanh Niên Tiền Phong quả thật là một phong trào quốc gia có một lực lượng hùng hậu, một tinh thần dũng cảm, một hy sinh đáng kể, một chủ trương tân tiến được đồng bào trong Nam triệt để ủng hộ; vì Thanh Niên Tiền Phong sẵn sàng hiến thân cho Tổ quốc!*

*Thanh Niên Tiền Phong là một phong trào phổ biến sâu rộng trong dân chúng. Nó có một lịch sử vẻ vang mà tất cả mọi người phải công nhận: đó là phong trào giải phóng dân tộc mạnh mẽ nhất trong Nam. [7]*

Có điều người lãnh đạo của tổ chức này, Bác Sĩ Phạm Ngọc Thạch, là người của Cộng Sản Đệ Tam nằm vùng. Ông này đã lái Thanh Niên Tiền Phong đi theo hướng khác.

Nguyễn Long Thành Nam cũng ghi nhận sự bất ngờ của người dân Saigon trước sự xuất hiện của Lâm Ủy Hành Chánh như sau:

*Sáng ngày 25-8-1945, người dân Saigon mới thức dậy nhìn thấy một cây trụ lớn sơn màu đỏ chói đặt tại “Bồn Kèn” tức ngã tư đường Charner (Nguyễn Huệ sau này) và Bonard (Lê Lợi sau này) liệt kê danh sách cơ quan chánh quyền miền Nam với danh nghĩa Ủy ban Hành chánh Nam bộ Lâm thời gọi tắt là Lâm ủy Hành chánh.*

*Sự xuất hiện thật là đột ngột, báo chí không hề loan tin trước, dân chúng cũng không hề nghe đến một cuộc bầu cử hay chuẩn bị nào. Lại là một cây trụ sơn màu đỏ chói như màu máu, đập vào mắt mọi người qua lại. Đây cũng là một lối đánh úp, đánh du kích của Cộng Sản, bất ngờ tạo ra một thay đổi đột ngột như cờ Việt Minh xuất hiện đột ngột tại cuộc biểu tình 17-8-1945 tại Hà Nội, và đặt dư luận cũng như các tổ chức đấu tranh trước một “đã rồi”. Những người ngạc nhiên nhất là các chiến sĩ trong cơ quan lãnh đạo Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất. Họ không hề được tham khảo ý kiến về việc thành lập Lâm Ủy và thành phần của nó, mặc dầu mới vài ngày trước Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất do sự yêu cầu của Trần Văn Giàu, đã chấp nhận cho Giàu tham gia để có sự đoàn kết rộng rãi mà ứng phó hữu hiệu với thời cuộc.*

*Thành phần của Lâm Ủy Hành Chánh Nam bộ gồm có chín Ủy viên mà hết bốn Ủy viên là Cộng Sản, bốn Ủy viên thân cộng, chỉ có một độc lập.*

*Trần Văn Giàu, chủ tịch kiêm Ủy trưởng Quân sự*

*[...] Tất cả quyền hành đều tập trung vào tay Trần Văn Giàu, nghĩa là vào Độc tài Cộng Sản Đệ Tam Quốc tế, chứ không phải là một Chính phủ Liên hiệp (không có một đại diện nào của Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất).*

*Các lãnh tụ Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất bất bình, nhưng đã quá trễ. Đảng Cộng Sản đã đi trước một nước cờ quan yếu. Đồng thời Trần Văn Giàu hạ một đòn độc đâm vào sau lưng Mặt Trận Quốc gia Thống Nhất: Phạm Ngọc Thạch, lãnh tụ Thanh Niên Tiền Phong, ra thông cáo tuyên bố rằng tổ chức Thanh Niên Tiền Phong đã rút khỏi Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất và từ nay gia nhập Mặt Trận Việt Minh. [8]*

Theo Nguyễn Trọng Xuất, trong bài “Một Quyết Định Mang Tính Lịch Sử” in trong *Trần Văn Giàu Dấu Ấn Trăm Năm*, Trần Văn Giàu và phe Cộng Sản đã bàn tính cướp chính quyền ngay từ giữa tháng 8, trong buổi họp tối ngày 15 tháng 8 của Ban Thường Vụ Xứ Ủy Nam Kỳ do Trần Văn Giàu triệu tập ngay sau khi được tin Nhật Bản đầu hàng, ở Chợ Đệm và lập kế hoạch nổi dậy vào



đêm 17 hay 18, đồng thời thành lập Ủy Ban Khởi Nghĩa gồm 6 người với Trần Văn Giàu làm chủ tịch và Huỳnh Văn Tiêng làm ủy viên thường trực rồi đêm 16 họp Hội Nghị Xứ Ủy Nam Kỳ mở rộng để thông qua kế hoạch này. Cuộc họp không suông sẻ vì có hai nhóm đối nghịch nhau về quyết định nổi dậy hay không, khiến Trần Văn Giàu phải cho ngưng lại và đặt câu hỏi “Nếu Hà Nội khởi nghĩa thì trong Nam ta phải làm gì?” Kết quả là Hội Nghị mở rộng họp lại lần thứ hai vào sáng ngày 21 rồi đặc biệt lần thứ ba vào sáng ngày 23, sau khi Tân An thành công cướp được chính quyền một cách suông sẻ, không bị quân Nhật ngăn cản, kèm với tin Đại tá Cédile đã nhảy dù xuống Tây Ninh để cuối cùng đêm 24 quyết định sẽ biểu tình tuần hành vào sáng hôm sau 25 tháng 8, đồng thời thành lập Ủy Ban Hành Chánh Lâm Thời, gọi tắt là Lâm Ủy Hành Chánh với Trần Văn Giàu làm Chủ Tịch. [9]

Cũng trong tác phẩm *Trần Văn Giàu Dấu Ấn Trăm Năm*, Tiến Sĩ Sử Học Phan Văn Hoàng trong bài “Cùng Nhau Xông Pha Lên Đảng” cũng cho biết thêm nhiều chi tiết về các hoạt động của Cộng Sản dưới danh nghĩa Việt Minh và Thanh Niên Tiền Phong trong những ngày này. Chẳng hạn như trong buổi lễ truy điệu Nguyễn An Ninh ngày 20 tháng 8, do Thanh Niên Tiền Phong tổ chức, Tôn Đức Thắng, “một thanh niên cách mạng, một đảng viên của Nguyễn Ái Quốc, hiện bị 20 năm tù ngoài Côn Đảo” ngay lúc mở đầu đã được bầu làm chủ tịch danh dự và Phạm Ngọc Thạch là chủ tịch. “Diễn giả là Nguyễn Văn Tạo, một cán bộ cộng sản kỳ cựu”. Mặt khác, căn cứ vào báo Điện Tín, Tiến Sĩ Phan Văn Hoàng cho biết thêm là lần đầu tiên người Nam Bộ được nghe tiếng hô “Vạn tuế Việt Minh” là sau buổi lễ truy điệu Nguyễn An Ninh đêm 20 tháng 8 tại rạp Nguyễn Văn Hảo. Đêm hôm sau, cũng tại rạp Nguyễn Văn Hảo, Liên Đoàn Công Chức tổ chức buổi diễn thuyết với Trần Văn Giàu là diễn giả. Trong buổi diễn thuyết này, Trần Văn Giàu đã đưa ra nhận định của Đảng cộng sản là “Không phải một mình Đảng đem lại sự độc lập cho Việt Nam [mà] cần phải có nhiều đồng bào, nhiều chánh đảng yêu nước tham dự” và “Xét như vậy, Đảng cộng sản mới kêu gọi tất cả các đảng yêu nước, tất cả dân chúng liên hiệp lại làm một mặt trận để chống bọn đế quốc xâm lăng, để mưu đồ cuộc độc lập hoàn toàn cho nước nhà. Mặt trận ấy là Việt Nam độc lập đồng minh, tức Việt Minh...” bên cạnh nhiều hoạt động khác của Trần Văn Giàu. [10]

Hội ký của Nguyễn Kỳ Nam thì lại nói hoàn toàn khác. Theo Nguyễn Kỳ Nam:

*“Năm chánh quyền được 5 ngày, từ 25 tới 30 tháng 8, Lâm Ủy Hành Chánh Nam Bộ mở phiên nhóm Khoáng Đại Hội Nghị, có đủ các Đảng phái Chánh Trị tham gia.*

*Buổi nhóm đó, có các ký giả.*

*Tôi không bao giờ quên những câu hỏi và những câu trả lời của Trần Văn Giàu.*

Tôi cũng không bao giờ quên khi Trần Văn Giàu mặc áo sơ mi đứng lên, tay mặt đập mạnh vào khẩu súng lục nhỏ mang ở bên hông, để trả lời một câu hỏi của Trần Văn Thạch.

Nghe và thấy vậy, làm sao không sợ?

Nhút là người đứng lên trả lời đó là một cán bộ cao cấp của Đảng Cộng sản Đệ tam.

Không run, không sợ làm sao... khi mà sáng tinh sương ngày 25 tháng 8, từ nhà xuống toà báo, đi qua “Bồn kèn” trước Sạc Ne, tôi trong thấy một trụ lớn và vuông, bốn mặt sơn đỏ lòm, kẻ chữ vàng, danh sách những người được chọn vào Lâm Ủy Hành Chánh, đứng đầu là Trần Văn Giàu.

Buổi nhóm Khoáng Đại Hội Nghị hôm đó, Lâm Ủy Hành Chánh để lộ chân tướng “sát nhọn” rõ rệt.

Tôi nhớ 2 người chất vấn: Huỳnh Phú Sổ và Trần Văn Thạch.

Huỳnh Phú Sổ - Phật Giáo Hòa Hảo - mà cũng là lãnh tụ Đảng Việt Nam Vận Động Hội - tôi sẽ nói sau này.

Bây giờ, tôi xin nói trường hợp của Trần Văn Thạch – nhóm Đệ Tứ - trước.

Thạch chất vấn Giàu:

-Ai cử Lâm Ủy Hành Chánh Nam Bộ?

Thạch chất vấn như vậy là phải, vì như trên đã nói, ngủ một đêm sáng ngày bùng mắt dậy, bỗng dựng thấy danh sách Lâm Ủy Hành Chánh, kẻ chữ trên một trụ đỏ lòm, không biết ai cử Lâm Ủy Hành Chánh? Và cử hội nào?

Trần Văn Giàu đứng dậy trả lời:

-Anh Thạch, tôi biết anh muốn nói gì rồi. Anh hỏi: “Ai cử Ủy Ban Hành Chánh”, chớ thật ra trong bụng anh nghĩ: Ta giỏi như vậy mà không ai đem ta vào Lâm Ủy”. Vậy tôi xin trả lời: “Chúng tôi tạm thời đảm đương chính phủ. Trong giai đoạn này. Sau rồi, chúng tôi giao lại các anh. Còn trả lời về chánh trị, tôi sẽ gặp anh ở một nơi khác”.

Trần Văn Giàu vừa nói câu sau vừa để tay mặt nơi cây súng sáu. [11]

Viết về Trần Văn Giàu và biến cố Việt Minh cướp chính quyền ở miền Nam, phía những người Cộng Sản, kể cả các nhà nghiên cứu hay sử học đã dùng các từ ngữ vô cùng hoa mỹ như “tinh thần sáng tạo”, “chủ động”, “bản lĩnh, trí tuệ” để ca ngợi. [12]Nguyễn Văn Trấn, một lãnh đạo Cộng Sản cao cấp

đương thời, quê ở Chợ Đệm là nơi Xứ ủy Nam Kỳ họp ba đêm liền, 21, 22 và 23 tháng 8, để sửa soạn cho ngày cướp chính quyền 24 tháng 8, người sau này được cử làm Giám Đốc rồi Ủy Trưởng Quốc Gia Tự Vệ Cuộc và cũng tự nhận là “Người tổ chức cướp chính quyền ở Saigon”, đồng thời được mệnh danh là “Hung Thần Chợ Đệm”, lại cho biết những chi tiết khác hơn khi ông viết kể lại chuyện này vào năm 1995, tức nửa thế kỷ sau, “để cho rõ vài chuyện lịch sử bị kể méo”, theo lời ông, như sau:

*Cái năm 1995 năm mà cái chủ nghĩa háo danh nó làm kỷ niệm rập rình, bắt tôi, trái với lòng hết sức, nhưng vì nợ nước phải rập theo.*

*Rập theo khoe không phải vì công khanh mà để cho rõ vài chuyện lịch sử bị kể méo.*

*Người tổ chức cướp chánh quyền ngày 25 tháng Tám, ở Saigon là chính tôi đây, chớ tôi không có ai ở trên đầu để tôi làm phó. Sử gia hãy nghe tôi nói lại.*

*Một buổi chiều (nhớ chắc là ngày 24 chớ không thể là vào ngày khác được, tại nhà số 6 Colombert tôi thay mặt cho Cộng sản, họp với Huỳnh Văn Tiểng mà tôi gọi là người “lãnh đạo Thanh niên Tiên phong của Tân dân chủ đảng”, với Trương Văn Giàu, Nguyễn Văn Quang, ông Đội Hưng ở Caserne Lelièvre, (gần bên thơ viện), Sơn Xuyên và Chín Bội của Brigade mobile Chí Hoà. Mấy vị lính này là bạn của tôi qua công tác binh vận mà trách bương bả.*

*Hôm đó tôi nói kế hoạch và phân công. Và cũng muốn làm oai chơi nên đề nghị các đoàn thanh niên của anh em dân chủ chịu trách nhiệm những chỗ quan trọng mà cuộc khởi nghĩa nào của thành phố cũng đều nghĩ tới trước nhất. Những chỗ đó là: Nhà đèn, Đài phát thanh, Khám lớn, Nhà dây thép, các trại lính.*

*Đảng anh em kêu, nhiệm vụ như vậy nặng quá, làm không nổi, cho lãnh những chỗ vừa vừa.*

*Tôi nói vừa vừa là dinh Thống đốc, là đài phát thanh...?*

*Có người nào đó nói: hai chỗ đó, lính Nhựt còn cả tiểu đội chớ vừa gì?*

*Tôi nói:*

*Thật ra như mùa lúa chín, ta rung nó rụng thôi. Mà thế lực của ta là: Ở cơ quan, công sở nào cũng có Thanh niên Tiên phong hai màu cờ. Hôm qua cờ vàng hoan hô Khâm sai đại thần. Ngày mai cờ vàng, cờ đỏ sánh đôi hô Việt minh vạn tuế.*

*[...] Trên chóp nón là chính tôi, chín Bội và Kiều Tấn Lập.*

Và Nguyễn Văn Trấn kết luận:

*Thấy hôn! Tôi không ăn có với kỷ niệm tưng bừng mà “xin cho tôi can”, đừng nói quá lắm về tài giỏi mà như ông bà ta biểu, “nói năng phải phân phân, cây đa cây thân, thần cây cây đa”.*

*Cách mạng Tháng Tám ở Saigon mà thắng lợi là cũng nhờ có cơ hội, điều kiện giúp cho nó mà thôi.*

*Coi, tôi là người tổ chức cướp chính quyền mà thiệt ra tôi có làm được gì nhiều đâu.[13]*

Điều cần phải tìm hiểu là trong hồi ký của ông, Nguyễn Văn Trấn đã không hề nói tới ba cuộc họp vô cùng gay gắt để quyết định có nên khởi nghĩa hay không của Thường Vụ Xứ Ủy ở Chợ Đệm, quê hương ông. Câu hỏi được đặt ra là tại sao? Xin để các độc giả tự tìm câu trả lời.

Riêng về thế lực của phía quốc gia, Nguyễn Văn Trấn viết:

*Cơ sở giai cấp, nền tảng Mặt trận quốc gia thống nhất của chánh quyền khâm sai Nguyễn Văn Sâm, có đó và không phải yếu.*

*Ông ta nè, hội đồng Bên chủ hăng xà bông Việt Nam nè, Kha Vạng Cân chủ lò đúc “Cân et Vang” nè (xin nói chừng ấy với tánh chất đại biểu trí thức tư sản);*

*Trần Văn Ân, đốc phủ Hoài là trí thức địa chủ và quan lại;*

*Vậy mà ít ai dám ngồi lại với Khâm Sai. Họ sợ tiếng collabo [14] với phát xít, mà đồng minh sẽ đối xử là tội phạm chiến tranh.*

*Cho nên một tiếng hét “đả đảo”, ngày 25-8 đủ cho ông Sâm nhào. Ghé bỏ trống. Ta leo lên và dựng “Ủy ban hành chánh Nam Bộ (chớ có đâu mà Ủy ban Nhân dân vô duyên). [15]*

Có điều ngay trang sau, Nguyễn Văn Trấn lại viết:

*Sự nghiệp của tôi đã cho phép tôi báo cáo với Ủy ban hành chánh rằng: sự thắng lợi quá dễ dàng và chóng quánh của Việt Minh đã làm cho những đảng phái ngoài vòng cảm tình đã có ý muốn cướp lại nhưng họ đã thôi. Tôi coi cái nguyện vọng ấy, của họ như cái trứng chí lếp.*

Xin đọc kỹ ba chữ **“muốn cướp lại”** và các chữ **“tội phạm chiến tranh”** ở đây và đối chiếu với những gì kể lại bởi phía các người quốc gia về biến cố 25 tháng Tám này, đặc biệt là những lời chất vấn Trần Văn Giàu của Trần Văn Thạch thuộc Nhóm Đệ Tứ và Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ của Phật Giáo Hòa Hảo trên đây trong buổi họp khoáng đại ngày 30 tháng 8, cùng sự sợ hãi của những người tham dự khi thấy Trần Văn Giàu tay phải vỗ vào khẩu súng lục

đeo bên sườn bên phải khi trả lời Trần Văn Thạch. Một nghi vấn khác cũng cần phải được đặt ra ở đây là có thật có biểu tình cướp các công sở ở Saigon ngày 25 tháng 8 hay không, vì theo các nhân chứng như đã nói trên đây, thì ngủ một đêm, sáng ra “*mới thức dậy nhìn thấy một cây trụ lớn sơn màu đỏ chói đặt tại “Bồn Kèn” tức ngã tư đường Charner (Nguyễn Huệ sau này) và Bonard (Lê Lợi sau này) liệt kê danh sách cơ quan chánh quyền miền Nam với danh nghĩa Ủy ban Hành chánh Nam bộ Lâm thời gọi tắt là Lâm ủy Hành chánh”?*

Cũng Nguyễn Văn Trấn, khi nói về chức xứ ủy Nam Kỳ của Trần Văn Giàu, có viết về một lớp học do Tạ Bá Tòng, một sinh viên con nhà giàu quê Sóc Trăng được cha mẹ cho ra Hà Nội học và tham gia Thanh Niên Cứu Quốc của Lê Quang Đạo, khi về Saigon tổ chức ở nhà Dượng Sĩ Trần Kim Quang ở Thị Nghè. Lớp học do “anh Sáu”, tức Trần Văn Giàu phụ trách, quy tụ được gần bảy chục đoàn viên thanh niên dân chủ, và:

*Học trò mến thầy lại nghe lịch sử của thầy nữa nên suy tôn anh Sáu là bí thư xứ ủy Nam Kỳ, không biết cái xứ ủy ma nào. [16]*

#### **4. Có phải vì Nhật thua nên mới trả lại Nam Kỳ cho Chính Phủ Trần Trọng Kim không?**

Nhằm phủ nhận thành tích của Trần Trọng Kim và nội các của ông, có người cho rằng sở dĩ người Nhật quyết định trả lại xứ Nam Kỳ cho Việt Nam là vì họ đã thua, trong đó có Nguyễn Văn Trấn. Nguyễn Văn Trấn căn cứ vào ngày dự trù long trọng làm lễ trả và thu nhận lại xứ này là ngày 14 tháng 8 tại Saigon. Điều này (vì Nhật sắp thua) không đúng vì hai lẽ. Lễ thứ nhất ngày 14 tháng 8 là sau ngày 9 tháng 8, ngày quả bom nguyên tử thứ hai được thả xuống Nagasaki, sau quả bom thứ nhất được thả xuống Hiroshima ngày 6 tháng 8. Sau đó Nhật Bản mới đầu hàng. Trước đó không ai ngờ chuyện này có thể xảy ra sớm như vậy và dù sớm hay muộn, Nhật cũng phải thua nhưng còn có thể cầm cự được cả năm nữa. Lễ thứ hai là quyết định trả lại xứ Nam Kỳ cho Việt Nam đã được Thủ Tướng Trần Trọng Kim và Tướng Tsuchihashi chấp thuận cả non một tháng trước đó, ở thời điểm không một ai có thể biết là Mỹ sẽ sử dụng bom nguyên tử, ngoại trừ Tổng Thống Truman và các cộng sự viên thân tín nhất của ông. Không những thế nhu cầu giữ nguyên trạng, tránh mọi sự lộn xộn ở hậu phương để cho Quân Đội Nhật rảnh tay đối phó với quân Đồng Minh một khi quân Đồng Minh đổ bộ là một nhu cầu của người Nhật. Chính vì thế mà Tướng Tsuchihashi đã dùng dằng lúc đầu. Cũng nên để ý là các cuộc điều đình đã được thực hiện từ trước khi Thủ Tướng Trần Trọng Kim ra Bắc giữa Ngoại Trưởng Trần Văn Chương và giới chức Nhật. Còn về phía Việt Nam, Hoàng Đế Bảo Đại qua bản Tuyên Chiếu, ngày 11 tháng 6 năm 1945, tức ngày 21 tháng 5 âm lịch, năm Bảo Đại thứ 20, ngày lễ Việt Nam Thống Nhất Đại Khánh, cho biết ông phải “hành động thận trọng và tuân tụy”, “sau khi “chính phủ phải dự bị cho xong công cuộc tổ chức việc cai trị các lãnh thổ (đã) được phục hồi và thực hành chủ quyền của chính phủ ta

trên các lãnh thổ ấy (hai xứ Bắc và Trung Kỳ)". Lý do là vì trong suốt 80 năm trước đó Nam Kỳ là thuộc địa của người Pháp nên hoàn toàn không thuộc thẩm quyền cai trị của Triều Đình Huế, trái với Bắc và Trung Kỳ là các xứ bảo hộ. Chính vì vậy Nhà Vua đã "*cảm ơn quan chức Nhật-bản đã tạm cai quản những lãnh thổ kia từ ngày mồng chín tháng ba dương lịch, và đã sẵn sàng chỉ đợi chính phủ tuân theo ý Trẫm, dự bị hoàn toàn, là sẽ trả lại quyền cai trị tất cả đất nước Việt-nam cho chính phủ Việt-nam*". [17] Vấn đề như vậy không đơn giản như phía Cộng Sản nhận định và tuyên truyền.

## **5. Dân Miền Nam vẫn còn quý trọng Nhà Vua và tôn trọng vị Khâm Sai của Triều Đình**

Đây là một thực tại lịch sử khác ta cần phải để ý. Nó giúp ta hiểu rõ hơn những gì đã xảy ra ở miền Nam không riêng vào thời điểm 1945 mà luôn cả những năm cuối của thập niên 40 của thế kỷ 20. Ít nhất có ba sự kiện đã chứng minh thực tại này.

**Thứ nhất:** Lễ Hưng Quốc Khánh Niệm 11 tháng 6 năm 1945, ngày Vua Gia Long thống nhất sơn hà, đã được long trọng cử hành tại Câu Lạc Bộ Thể Thao Saigon, rất đông người tham dự.

**Thứ hai:** Ngày 3 tháng 7 năm 1945, 38 sinh viên đại diện trường huấn luyện Thanh Niên Tiền Phong đã ra Huế và đã được Vua Bảo Đại tiếp kiến. Nguyễn Kỳ Nam lúc đó có mặt ở Huế với tư cách đặc ủy viên của Bộ Tư Pháp của Luật Sư Trịnh Đình Thảo đã kể lại buổi lễ như sau:

*Cuộc tiếp rước đơn giản mà trọng thể tại lầu Kiến Trung, nhà vua không tiếc lời ban khen nồng nhiệt và nhắc nhở trách vụ của thanh niên trong giai đoạn tranh giành độc lập, và kiến thiết quốc gia.*

*Do đề nghị của Chính phủ Trần Trọng Kim, vua Bảo Đại ban Sắc, chuẩn cho Phạm Ngọc Thạch sung chức Xứ trưởng thanh niên và đại diện Bộ trưởng thanh niên Phan Anh ở Nam Kỳ. [18]*

**Thứ ba:** Khâm Sai Đại Thành Nguyễn Văn Sâm, sau khi đã bị Việt Minh ngăn chặn, kể cả bị bắt, khi trên đường đầy gian nan, nguy hiểm, từ Huế vào Saigon nhậm chức vào lúc tình hình đã có nhiều biến chuyển, vẫn được đồng bào Nam Kỳ long trọng đón tiếp.

## **6. Dân chúng đứng chật hai bên đường từ Đất Hộ (Dakao) về tới đường Lagrandière (Gia Long) dinh Thống đốc để đón mừng vị Khâm Sai đầu tiên của triều đình sau tám mươi năm ngoại thuộc**

Nguyễn Kỳ Nam, như đã nói ở trên, lúc đó là đặc ủy viên của Bộ Tư Pháp của Bộ Trưởng Trịnh Đình Thảo trong Chính Phủ Trần Trọng Kim, là người tháp tùng Nguyễn Văn Sâm và, vì không tin người tài xế, đã lái xe cho ông này

trong đoạn cuối của chuyến vô Saigon nhậm chức, đã ghi lại sự đón tiếp nồng hậu mà vị Khâm Sai này nhận được khi qua khỏi Phan Thiết, tiến vào địa phận Nam Kỳ như sau:

*Đường về Nam Bộ, xe Khâm sai qua khỏi ranh Phan Thiết là gặp những khái hoàn môn dựng trước công sở, đón tiếp nồng hậu.*

*Bây giờ, tôi mới biết mình còn sống.*

*Tôi ngừng xe lại. Mà xe ngừng ở giữa 2 bên mé rừng làm cho ông Nguyễn Văn Sâm ngạc nhiên.*

*-Sao anh không chờ tới chỗ đông người...*

*Tôi mở cái “cốp” xe Ford, lấy lá cờ quẻ ly, đem treo trước đầu xe. Diệp Ba mỉm cười.*

*-Họ đã xé lá cờ lúc tới Khánh hoà, tại sao anh còn lá cờ này?*

*-Tôi “phòng thủ” một lá cờ thứ hai từ lúc còn ở Huế. Từ đây về Saigon sẽ gặp nhiều nơi đón tiếp. Dầu sao cũng là Khâm sai đại thần, phải treo cờ cho người ta biết chớ!*

*Ông Nguyễn Văn Sâm cười, một nụ cười đau khổ thế nào! Diệp Ba vui miệng nói luôn:*

*-Hồi thời xưa, nhà vua đưa Khâm sai đại thần đi trấn nhậm một nơi nào, là tiền hô hậu ủng, hương án đặt hai bên đường, lính tráng oai nghiêm chớ đâu có một chiếc xe Ford trơ trọi như vậy... Lại còn bị nhốt vào khám nữa!*

*Diệp Ba nói dứt lời, xe tiến tới... một bàn hương án!*

*Tôi ngừng xe lại, Diệp Ba ngó ra trước nói:*

*-Cũng có hương án đó!*

*Đây là Xuyên Mộc. Ông chủ Quận mặc áo rộng đứng trước bàn hương án, với ban Hội tề và vài người lính.*

*Một giây pháo nổ lẹt đẹt xé tan không khí âm u của khu rừng im lặng, giữa quang cảnh gió mát, cây lá chặn ánh sáng mặt trời.*

*Một quận nghèo nàn làm sao ấy!*

*Đây là “ái địa đầu” của Nam Bộ.*

*Dân tình thưa thớt, có mấy chú thợ rừng...Không ai chú ý đến ông Khâm sai Đại thần! Hơn nữa, Nam Kỳ là thuộc địa, nó mới mang tên "Nam Bộ" đây và bây giờ mới có một Khâm sai đại thần sau tám mươi năm không liên lạc với Triều đình vua chúa.*

*Nguyễn Văn Sâm xuống xe nói chuyện qua loa vì sợ mất thì giờ, đoạn vội vã trở lên xe đặng về Saigon kịp 5 giờ chiều.*

*Tôi đếm tất cả là 18 người đứng chung quanh bàn hương án!*

*Ông tỉnh trưởng Phan thiết đánh điện tín về những tỉnh, những quận... mà Khâm sai sẽ trải qua, trên quốc lộ số 1, nên đâu đâu đều chuẩn bị cuộc tiếp rước. Xe chưa vào châu thành Biên hòa, lại gặp một chiếc xe tắc xông có cấm cờ đón giữa đường, ở một nơi vắng vẻ.*

*Tôi hỏi:*

*-Sao? Ngừng hay chạy luôn. Kia có người đưa tay ra ngoắc xe ngừng lại; bây giờ liệu sao?*

*Diệp Ba cũng còn lưỡng lự. Xe lại gần...*

*Tôi bóp máy lại, rề rề... chờ.*

*-Sao? Ngừng hay... chạy luôn.*

*Tôi hỏi chưa dứt câu, Diệp Ba vùng la lên:*

*-Anh Huỳnh Văn Phương mà làm tôi hết hồn... tưởng Việt Minh đón xe bắt ông Khâm sai nữa!*

*Ông Huỳnh Văn Phương lãnh chức Tổng giám đốc Công an lên trước ở đây, đón ông Nguyễn Văn Sâm đặng hỏi tin tức.*

*Mọi người đều xuống xe.*

*Huỳnh Văn Phương và Nguyễn Văn Sâm trao đổi tin tức.*

*-Tụi nó...dám tuyên truyền Bảo Đại thoái vị rồi.*

*Tụi nó...đây là Việt Minh.*

*Ông Huỳnh Văn Phương là chiến sĩ Đệ tứ nắm Công an trong tay, tự nhiên phải coi chừng Cộng sản Đệ tam, từ mọi hành động, từ một lời tuyên truyền.*

*Huỳnh Văn Phương lại hỏi riêng tôi:*



*-Anh có nghe Hội đồng Nội các tính thế nào không? Và ông Đồng lý Văn phòng Bảo Đại có biết gì về Việt Minh không?*

*Tôi không giấu một sự thật nào:*

*-Thủ tướng Trần Trọng Kim không thể lập Nội các nữa được, nên ở đó chờ giờ... Ông đã mượn nhà riêng ở bên kia cầu Trường Tiền, đợi khi Việt Minh đến, ông sẽ giao luôn Thủ tướng Phủ?*

*Ông Huỳnh Văn Phương coi bộ cương quyết lắm:*

*-Tôi có đủ tin tức biết rõ lực lượng Việt Minh. Họ không có khí giới gì ráo. Tôi đủ sức giữ Saigon, không để Việt Minh cướp chánh quyền một khi Bảo Đại chưa thoái vị.*

*Ông Nguyễn Văn Sâm lúc nào cũng bình tĩnh và ôn hòa:*

*-Để về tới nơi rồi sẽ lo liệu. Ở Hà nội, Phan Kế Toại chịu đựng không nổi nên đánh điện về Huế xin từ chức.*

*Huỳnh Văn Phương kể sơ qua những biến chuyển mấy ngày chót. Đoạn cùng nhau trực chỉ Saigon.*

*Xe của Phương mang cờ Công an, chạy trước mở đường.*

*Tới Biên hoà, Thanh niên Tiền Phong sắp hàng tiếp rước Khâm sai rất long trọng.*

*Ông Khâm sai Đại thần đứng trước cờ vàng sao đỏ của Thanh niên Tiền phong, nghiêm chỉnh bằng cách đưa trước ngực...như một chiến sĩ bại trận...hàng cầu nghịch vậy!*

*Rồi Thủ đức, Gia định, Saigon.*

*Dân chúng đứng chật hai bên đường từ Đất hộ (Dakao) về tới đường Lagrandière (Gia Long) dinh Thống đốc là nơi còn Minoda.*

*Xe Huỳnh Văn Phương ngừng ở Đất hộ để một mình ông Khâm sai vào Saigon để cuộc tiếp rước không lầm lẫn được. Nhưng tôi quýnh trước số đông dân chúng một lúc một đông thêm. Tôi run: cầm tay chiếc Ford PI (Palais Impérial) mà lòng những hồi hộp làm sao ấy! [19]*

*Xin để ý câu nhận định của Huỳnh Văn Phương về lực lượng võ trang của Việt Minh và sự tự tin của ông dựa trên những tin tức mà ông nhận được: "Tôi có đủ tin tức biết rõ lực lượng Việt Minh. Họ không có khí giới gì ráo. Tôi đủ*

sức giữ Saigon, không để Việt Minh cướp chính quyền một khi Bảo Đại chưa thoái vị” để đối chiếu với những gì xảy ra sau đó. Quan điểm này phần nào giống quan điểm của Chủ tịch Tổng Hội Sinh Viên Đại Học Hà Nội Phan Thanh Hòa, chống lại chủ trương ép nhà vua thoái vị nhường quyền cho Việt Minh. Không có lực lượng võ trang đáng kể, Việt Minh chỉ lợi dụng Thanh Niên Tiền Phong làm lực lượng xung kích qua sự lừa đảo tập thể những người trẻ chỉ biết yêu nước và phụng sự quốc gia của Miền Nam này của lãnh tụ gốc Cộng Sản Đệ Tam Phạm Ngọc Thạch và họ đã thành công, giống hết như ở Hà Nội, họ đã lợi dụng và cướp ngang cuộc biểu tình ngày 17 tháng Tám của Tổng Hội Công Chức. Điểm khác biệt là ở miền Bắc cuộc chống đối tiếp theo là giữa Quốc Gia và Cộng Sản, còn ở miền Nam có thêm Nhóm Tranh Đấu Đệ Tứ. Hậu quả là phe Đệ Tứ phần đông là trí thức du học ở Pháp về đã bị tàn sát một cách tàn khốc với các nhân vật danh tiếng như Tạ Thu Thâu, Trần Văn Thạch, Dương Văn Giáo, Phan Văn Hùm, Hồ Văn Ngà, vợ chồng Bác Sĩ Hồ Vĩnh Ký-Nguyễn Ngọc Sương...Nên để ý là Bác Sĩ Nguyễn Ngọc Sương là thủ lĩnh Thanh Niên Tiền Phong, phía các phụ nữ. Đó là chưa kể tới 64 (?) người ở Sông Lòng Sông và không rõ bao nhiêu người trong danh sách trên hai ngàn người của Trần Văn Giàu được nói tới trong hồi ký của Nguyễn Kỳ Nam, Trần Văn Ân và nhiều nhân vật khác khiến miền Nam mất đi một lực lượng trí thức ưu tú lớn lao, cần thiết để sau này tiếp tục tranh đấu cho nền độc lập, thống nhất và kiến thiết xứ sở. Bác Sĩ Trần Ngươn Phiêu trong bài viết nhan đề “Những Nhân Chứng Cuối Cùng”, đăng trên *Diễn Đàn Cựu Sinh Viên Quân Y* năm 2010, đã viết về những sự kiện này như sau:

*Trong đêm 23 tháng 9 năm 1945, ngày lịch sử mở màn cuộc Kháng chiến Cách mạng Mùa Thu ở Nam bộ, người bị giết đầu tiên, thấy phơi trên đường Albert 1er (Đường Đinh Tiên Hoàng) là ông Lê Văn Vững, bí thư vùng Sài Gòn-Chợ Lớn của nhóm Tranh Đấu và cũng là người phụ trách phát hành lại báo Tranh Đấu[20]. Như vậy người Việt Nam đầu tiên đã bỏ mình trong cuộc Kháng chiến chống Pháp không do thực dân giết mà lại do Tự vệ Cuộc miền Nam thanh toán. Bà vợ của ông Vững đã tận tụy suốt đời nuôi con và mở một tiệm bán bánh mứt trên đường Đinh Tiên Hoàng, gần góc đường Hiền Vương. Tiệm trang bảng màu vàng đề tên Lê Văn Vững chữ đỏ, để kỷ niệm người chồng vắng số.*

*Vài ngày sau 23 tháng 09, 1945 nhà giáo Nguyễn Thi Lợi phụ trách báo Tranh Đấu cũng bị thủ tiêu ở Cần Giuộc, Chợ Lớn. Cuộc khủng bố trắng, săn bắt, ám sát các nhân sĩ ái quốc có uy tín nhưng không thuộc Đảng Cộng sản từ đó đã xảy ra hằng ngày, bắt đầu từ Bùi Quang Chiêu đến Hồ Văn Ngà, Trần Quang Vinh, Luật sư Hồ Vĩnh Ký và vợ là Bác sĩ Nguyễn Thị Sương (nguyên Thủ lĩnh Phụ Nữ Tiền Phong) v.v... Nhà viết báo và cách mạng danh tiếng trong thời kỳ “Đông dương Đại hội,” Diệp Văn Kỳ, khi biết rõ ý đồ của Trần Văn Giàu, đã lánh mặt, mặc áo tu lên ở Tha La Xóm Đạo (Trảng Bàng) cũng bị bắt và sát hại trong đêm.*

Một nhân tài có tiếng tăm khác bị thanh toán là Luật sư Dương Văn Giáo. Cái chết của ông Giáo có thể có liên can một phần nào đến cấp chỉ huy trực tiếp của ông Trần, tức ông Trần Văn Giàu, Chủ tịch Ủy ban Hành chánh Nam bộ. Số là trước khi Nhật đảo chánh Pháp ngày 09 tháng 03 năm 1945, ông Trần Văn Giàu cũng như một số lớn các nhà cách mạng khác, đã bị Pháp cầm tù ở Trại Tà Lài (Bà Rá). Có thể vì nhu cầu chánh trị, để chống phá quân đội Nhật, giới cầm quyền Pháp ở VN đã nhận chỉ thị từ Pháp dàn cảnh để ông Trần Văn Giàu vượt ngục Tà Lài để ra ngoài hoạt động chống Nhật. Khi Nhật đảo chánh Pháp, trong các hồ sơ mật được giữ trong văn khố Sở Mật thám ở Catinat, văn kiện này được người Nhật tìm ra và ông Huỳnh Văn Phương là người được Chánh phủ Trần Trọng Kim cho phụ trách cơ sở bót Catinat đã có tài liệu về việc Trần Văn Giàu gặp gỡ với trùm mật thám Arnoux của Pháp. Trong một phiên họp của Mặt trận Quốc gia Thống Nhất ở nhà vợ chồng bác sĩ Hồ Vĩnh Ký, đường Phan Đình Phùng, ông Dương Văn Giáo lúc đó từ Thái Lan về, đã rút từ cặp da ra tài liệu này cho các người hiện diện xem. Sau khi thảo luận, chính ông Giáo là người đề nghị không công bố tài liệu này để không làm mất uy tín ông Trần Văn Giàu để Mặt trận Việt Minh có thể lãnh đạo hữu hiệu việc chống Pháp lúc đó đang lâm le chiếm trở lại miền Nam. Quyết định sau cùng của buổi hội là giao cho Dương Văn Giáo đến gặp Trần Văn Giàu đặt vấn đề cải tổ Lâm Ủy Hành Chánh.

Khi Pháp, với sự thỏa thuận của quân đội Anh đang chiếm đóng, làm chủ được Sài Gòn nhưng còn bị bao vây trong thành phố, Dương Văn Giáo đã bị vu cáo là Việt gian và bị xử tử ở Cầu Bến Phên (Gia Định). Phần đông những người hiện diện trong buổi hội lịch sử kể trên như luật sư Hồ Vĩnh Ký và vợ là bà bác sĩ Nguyễn Thị Sương, Huỳnh Văn Phương, Hồ Văn Ngà, Huỳnh Phú Sổ, Lê Kim Ty... sau đó đã lần lượt bị giết chỉ trừ Vũ Tam Anh (sau bị Mặt vụ chế độ Ngô Đình Diệm giết) và Nguyễn Văn Hường.

Những người đã bị thủ tiêu không những phần nhiều đã hoạt động chung quanh vùng Sài Gòn, Chợ Lớn mà còn cả nhiều người ở các tỉnh xa ở miền Nam. Danh sách những người này như đã được ghi nhận từ lâu, chỉ chờ có cơ hội là được đem ra thi hành. Ông Trịnh Hưng Ngẫu (người được giới tranh đấu ở Nam biết tiếng không phải chỉ vì ông đã chế biến cho các xe chuyên chở sử dụng lò đốt than gọi là gasogen để thay thế xăng khan hiếm vào thời đó, mà do thành tích ông đã đá vô công một cò Pháp nhân một cuộc bảo vệ ông Bùi Quang Chiêu từ Bến Nhà Rồng, Khánh Hội về tới nhà ở Phú Nhuận, đã cho biết là trong một cuộc gặp gỡ Trần Văn Giàu ở Thái Lan, ông Giàu đã khoe là ông có danh sách hơn 200 người cần thủ tiêu nhưng chưa thi hành kịp (!).

Một số đông những người này đã bị Tự vệ Cuộc của ông Trần bắt giam trước khi Lâm Ủy Hành Chánh của Trần Văn Giàu rút khỏi Sài Gòn đi về miệt Tân An. Ông Trần đã có đề cập đến việc này trong sách của ông (Xem trang 136) với lời khen (!) “Pháp cho nhảy dù xuống Hội đồng Sâm để giải thoát cho tù nhân mà ta giam ở đó. Có cái tốt là tù nhân không chạy theo Tây.” Tù nhân (!)

*được giao cho Phạm Hùng đem vào kinh Xá và đi luôn xuống Cà Mau. Một số những người bị giam này đã thoát chết khi được ông Nguyễn nhân lúc Sư đoàn này rút lui về Hậu giang. Người may mắn trong trường hợp này là ông Ngô Văn đã kể lại chuyện trong quyển “VIET-NAM, 1920-1945, révolution et contre- révolution sous la domination coloniale” xuất bản ở Pháp.*

Định mệnh đầy đau thương và cực kỳ bi thảm của miền Nam khởi đầu từ những sự kiện này. **Điều đáng tiếc căn bản là vì “mắc lừa bịp du côn” [21], Chính Phủ Trần Trọng Kim đã từ nhiệm và Vua Bảo Đại đã thoái vị quá sớm.**

Phạm Cao Dương

[1] Hoàng Cơ Thụy, Việt Sử Khảo Luận, Cuốn 4, Từ Đế Quốc Việt Nam đến Trần Điện Biên Phủ. Paris; Nam Á (Sudésie), 2002, tr. 1956.

[2] Nguyễn Long Thành Nam, Phật Giáo Hòa Hảo Trong Dòng Lịch Sử Dân Tộc, Santa Fe Springs, Đuốc Từ Bi, 1981, tr. 308-309.

[3] - nt -, tr. 343.

[4] Nguyễn Kỳ Nam, Hồi Ký “1925-1964”. Tập II, Saigon, Nhật Báo Dân Chủ Mới xuất bản, 1964, tr. 49-50.

[5] - như trên, tr. 78.

[6]- như trên -, cùng trang.

[7] - như trên -, tr. 50-52.

[8] Nguyễn Long Thành Nam, Phật Giáo Hòa hảo, tr. 346-347.

[9] Nguyễn Trọng Xuất, “Một Quyết Định Mang Tính Lịch Sử”, trong Trần Văn Giàu, Dấu Ấn Lịch Sử. T.P. Hồ Chí Minh: Nhà Xuất Bản Trẻ, 2012, tr. 172-175.

[10] Phan Văn Hoàng, “Cùng Nhau Xông Pha Lên Đảng”, trong Trần Văn Giàu, Dấu Ấn Lịch Sử, tr. 147- 176.

[11] Nguyễn Kỳ Nam, Hồi Ký, đã dẫn, tr. 27-28.

[12] Nguyễn Trọng Xuất, “Tự Vạch Lấy Con Đường Mà Đi”, trong Trần Văn Giàu Dấu Ấn Lịch Sử, đã dẫn, tr. 146.

[13] Nguyễn Văn Trấn, *Viết Cho Mẹ Và Quốc Hội*. California, USA: Văn Nghệ Xuất Bản, 1995, tr. 122 - 124.

[14] Trong sách in là callabo và chú thích là “cộng tác”

[15] Nguyễn Văn Trấn, như trên, tr. 125.

[16] -như trên-, tr. 117-118.

[17] “Tuyên Chiếu”, trong *Tri Tân Tạp Chí*, Số 1993, Thứ năm, 25 tháng Sáu 1945, tr. 382.

[18] Nguyễn Kỳ Nam, *Hồi Ký*, tr. 71.

[19] Nguyễn Kỳ Nam, *Hồi Ký*, tr. 43-47.

[20] Tờ báo của phe Đệ Tứ.

[21] Lời Cựu Hoàng Bảo Đại nói với Cựu Thủ Tướng Trần Trọng Kim khi hai người gặp lại nhau lần đầu tiên vào năm 1946 và được Trần Trọng Kim ghi lại trong hồi ký của ông. Xem Trần Trọng Kim, *Một cơn Gió Bụi*. Saigon, Vinh Sơn, 1960, tr. 146.

**Nguồn:** <https://www.diendanthekey.net/2018/08/pham-cao-duong-mien-nam-trong-nhung.html>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

